ĐẠI HỌC HUẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

NGUYỄN HOÀNG THỊ DIỆU

PHÁP LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG - THỰC TIỄN THI HÀNH TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HẢI CHÂU

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2018

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. VŨ THỊ DUYÊN THỦY

Phản biện 1: .....:.....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
1. Lý do chọn đề tài 1
2.Tổng quan tình hình nghiên cứu..... 2
3. Mục đích nghiên cứu 2
4. Nhiệm vụ nghiên cứu 2
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 3
6.Phương pháp tiếp cận và phương pháp nghiên cứu 3
7. Những đóng góp của đề tài..... 4
8.Cấu trúc đề tài 4
Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ PHÁP LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG 5
1.1. Khái quát về hoạt động xây dựng và những ảnh hưởng đến môi trường..... 5
1.1.1. Khái quát về hoạt động xây dựng 5
1.1.2. Những ảnh hưởng đến môi trường từ hoạt động xây dựng 5
1.2. Khái quát về pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng 5
1.2.1. Khái niệm pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng 5
1.2.2. Các yếu tố có ảnh hưởng đến pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng 6
1.2.3. Nội dung điều chỉnh của pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng. 6
1.2.4. Vai trò pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng ..6
Chương 2 . THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI QUẬN HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG ...7
2.1. Thực trạng pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng 7
2.1.1. Trách nhiệm của các chủ thể trong hoạt động quy hoạch và thiết kế xây dựng 7
2.1.2. Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng vùng..... 7
2.1.3 Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng đô thị 8
2.1.4. Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn 9

2.1.5. Trách nhiệm bảo vệ môi trường của các chủ thể trong việc ký kết hợp đồng xây dựng 10
2.1.6. Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong hoạt động thiết kế, khảo sát và thi công xây dựng 10
2.1.7. Trách nhiệm của các chủ thể trong việc nghiệm thu công trình và di dời công trình xây dựng. 11
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng tại địa bàn quận Hải Châu 12
2.2.1. Những thành tựu đạt được 12
2.2.2. Những tồn tại cần khắc phục 12
Chương 3. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HẢI CHÂU.....13
3.1. Quan điểm và mục tiêu nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng 13
3.1.1. Quan điểm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng 13
3.1.2. Mục tiêu nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng 14
3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng 14
3.2.1. Các giải pháp tổng thể..... 14
3.2.2. Các giải pháp đối với các vấn đề ưu tiên 14
3.3. Kiến nghị đối với Chính phủ và các Bộ ngành liên quan 16
KẾT LUẬN 17

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm qua, môi trường trong khu vực cũng như nước ta có chiều hướng biến đổi phức tạp. Sự phá hoại của môi trường không chỉ dừng lại ở các nước kém phát triển, đang phát triển mà kể cả các nước phát triển cũng diễn ra với sự tàn phá khủng khiếp. Vì vậy bảo vệ môi trường càng trở nên vô cùng cần thiết trong quá trình phát triển của toàn nhân loại.

Vấn đề bảo vệ môi trường hiện nay ở Việt Nam đang là một vấn đề rất nóng trên các diễn đàn, các mặt báo, các trang thông tin điện tử.

Qua tìm hiểu, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng hiện có hàng nghìn công trường xây dựng lớn, nhỏ thi công. Ngoài ra, mỗi tháng có đoạn đường bị đào bới để triển khai các công trình hạ tầng kỹ thuật. Hiện chất lượng môi trường xây dựng của Đà Nẵng đã và đang giảm sút nghiêm trọng, trong đó có nguyên nhân xuất phát từ hoạt động xây dựng. Những công trình xây dựng đang khiến môi trường ngày càng thêm ô nhiễm

Bộ Xây dựng vừa ban hành Thông tư số 02/2018/TT-BXD quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng. Đối với chủ dự án, cần lập kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường trên cơ sở chương trình quản lý môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cấp có thẩm quyền xác nhận trước khi thi công xây dựng công trình. Chủ đầu tư phải có trách nhiệm đình chỉ thi công và yêu cầu nhà thầu khắc phục để đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường khi phát hiện nhà thầu vi phạm nghiêm trọng các quy định về bảo vệ môi trường trong thi công hoặc có nguy cơ dẫn đến mất an toàn môi trường.

Do đó, Đà Nẵng cần có những nghiên cứu và đánh giá phân tích khách quan đảm bảo chủ đầu tư phải phối hợp với nhà thầu thi công xây dựng công trình xử lý, khắc phục khi xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường; kịp thời báo cáo, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền để giải quyết ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và các vấn đề phát sinh. Việc kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động xây dựng chỉ có thể hiệu quả khi các cơ quan chức năng tích cực tuyên truyền, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, gây ảnh hưởng xấu tới môi trường.

Quận Hải Châu là một quận trung tâm của thành phố Đà Nẵng, có tốc độ phát triển kinh tế mạnh mẽ nhất thành phố Đà Nẵng và khu vực Miền Trung với nhiều doanh nghiệp, trung tâm thương mại, chợ, khách sạn, công trình mọc lên. Sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế cũng kéo theo

nhiều hệ lụy về môi trường đó là hệ quả tất yếu. Những năm qua chính quyền quận Hải Châu luôn quan tâm đến việc bảo vệ môi trường, với tiêu chí phát triển kinh tế song song với bảo vệ môi trường. Tuy nhiên công tác bảo vệ môi trường chỉ mới dừng lại ở việc phát động các phong trào cho người dân và dám sát các doanh nghiệp định kỳ, nếu có sai phạm vẫn dùng lại ở mức xử lý hành chính do đó cần áp dụng các biện pháp pháp lý vào công tác bảo vệ môi trường tại địa bàn quận. Vì lý do đó trong quá trình học tập, nghiên cứu tôi chọn đề tài *"Pháp luật về Bảo vệ Môi trường trong hoạt động xây dựng và thực tiễn thi hành trên địa bàn quận Hải Châu"* làm Đề tài luận văn Tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Luật Kinh tế với mong muốn chỉ ra những bất cập, hạn chế của pháp luật hiện hành áp dụng trong hoạt động xây dựng để từ đó tìm ra những giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường cả về lý luận và thực tiễn trong hoạt động giai đoạn hiện nay.

2.Tổng quan tình hình nghiên cứu

Ở nước ta, đến thời điểm hiện nay, có các công trình nghiên cứu những bài viết có chất lượng, với sự tham gia của các chuyên gia có uy tín trong lĩnh vực khoa học pháp lý. Song, do giác độ nghiên cứu được xác định là tập trung phân tích, đánh giá toàn diện về thực hiện pháp luật nói chung hoặc chỉ chuyên sâu về vấn đề môi trường nên các công trình nghiên cứu, các bài viết nêu trên đã không tập trung phân tích, đánh giá toàn diện, chi tiết về lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường ở Việt Nam.

3. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của Luận văn là làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và thực tiễn thực hiện tại quận Hải Châu của thành phố Đà Nẵng; về pháp luật bảo vệ môi trường từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng nhằm mục tiêu phát triển bền vững.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích nêu trên, nhiệm vụ của luận văn là :

Làm rõ các vấn đề lý luận về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng.

Đánh giá thực trạng pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng, trong đó có đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, đưa ra nhận xét về tính phù hợp của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng; thực tiễn thực hiện tại quận Hải Châu của thành phố Đà Nẵng.

Xác định phướng hướng, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng.

5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu các quan điểm, luận điểm về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng; nghiên cứu hệ thống các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và nghiên cứu các số liệu, báo cáo về thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường xây dựng tại quận Hải Châu.

Thời gian: Số liệu nghiên cứu từ năm 2015-2017

6.Phương pháp tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta hiện nay về pháp luật về bảo vệ môi trường, bám sát tình hình thực tế và điều kiện tự nhiên, xã hội ở quận Hải Châu trong giai đoạn phát triển hiện nay.

Luận văn nghiên cứu các quan điểm, luận điểm về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng; nghiên cứu hệ thống các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và nghiên cứu các số iệu, báo cáo về thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường xây dựng tại quận Hải Châu

Trong quá trình nghiên cứu và trình bày, luận văn sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học khác nhau bao gồm:

- Phương pháp phân tích và tổng hợp: phương pháp này được sử dụng trong tất cả các chương của luận văn để phân tích các khái niệm, phân tích quy định của pháp luật, các số liệu,...

- Phương pháp so sánh: được sử dụng trong luận văn để so sánh một số quy định của pháp luật trong các văn bản khác nhau, tập chung chủ yếu ở chương 2 của luận văn.

- Phương pháp diễn giải quy nạp: được sử dụng trong luận văn để diễn giải các số liệu, các nội dung trích dẫn liên quan và được sử dụng tất cả các chương của luận văn.

Ngoài ra luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phương pháp phân tích và tổng hợp, thống kê, so sánh và điều tra tình hình thực tế để đánh giá đúng thực trạng và trên cơ sở đó nêu ra các giải pháp về quản lý phù hợp với điều kiện của quận Hải Châu.

7. Những đóng góp của đề tài

Luận văn là công trình khoa học đầu tiên tập trung nghiên cứu sâu sắc, toàn diện pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng qua thực tiễn thực hiện tại quận Hải Châu. Đây chính là đóng góp lớn nhất của luận văn. Những vấn đề cụ thể về lý luận, cách nhìn nhận, đánh giá luật thực định và thực tiễn, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao ý thức, chất lượng bảo vệ môi trường là những đóng góp có giá trị đối với công tác nghiên cứu khoa học, công tác lập pháp và áp dụng pháp luật của luận văn.

8.Cấu trúc đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, luận văn được kết cấu với ba chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng.

Chương 2: Thực trạng pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và thực tiễn thực hiện tại quận Hải Châu

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng từ thực tiễn quận Hải Châu

Chương 1
KHÁI QUÁT VỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ PHÁP LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1.1. Khái quát về hoạt động xây dựng và những ảnh hưởng đến môi trường

1.1.1. Khái quát về hoạt động xây dựng

Hoạt động xây dựng bao gồm lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng công trình, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng và các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình.

1.1.2. Những ảnh hưởng đến môi trường từ hoạt động xây dựng

Trong các hoạt động xây dựng thì đối tượng bị ảnh hưởng nhiều nhất là môi trường không khí.

Ô nhiễm chất thải rắn: chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt của công nhân, chất thải nguy hại...

Ô nhiễm tiếng ồn do các phương tiện thi công và vận chuyển nguyên vật liệu gây ra, điều này gây ảnh hưởng đến các khu dân cư xung quanh tuyến đường vận chuyển và khu thi công xây dựng.

Ô nhiễm môi trường không khí: Bụi, khói khí thải, tiếng ồn...những chất này xuất hiện trong tất cả các giai đoạn từ giải phóng mặt bằng ,thi công đến vận hành các công trình.

Ô nhiễm nguồn nước bao gồm nước mặt và nước ngầm: Nước thải sinh hoạt của công nhân, dầu mỡ của các máy móc trong quá trình thi công,... đều làm ảnh hưởng đến chất lượng nước.

Ô nhiễm môi trường đất: Trong quá trình thi công ngoài việc thải vào không khí và nước thì đất cũng bị ô nhiễm nghiêm trọng. Các chất thải rắn trong quá trình thi công như ghạch ,đá ,sắt thép... lấn vào trong đát phá hủy cấu trúc đất...

1.2. Khái quát về pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng

1.2.1. Khái niệm pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng

Pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng là hệ thống các quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh các mối quan hệ phát sinh trong quá trình con người tiến hành các hoạt động xây dựng nhằm bảo vệ môi trường.

1.2.2. Các yếu tố có ảnh hưởng đến pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng

** Yếu tố về kinh tế - xã hội*

** Yếu tố tâm lý*

1.2.3. Nội dung điều chỉnh của pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng.

Một là, bảo vệ môi trường đối với quy hoạch xây dựng.

Hai là, bảo vệ môi trường đối với khảo sát xây dựng.

Ba là, bảo vệ môi trường đối với hoạt động thiết kế xây dựng.

Bốn là, bảo vệ môi trường đối với hoạt động thi công xây dựng.

1.2.4. Vai trò pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng

Thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội đòi hỏi phải có các chuẩn mực trong mọi hành vi ứng xử, giao tiếp cho mọi thành viên trong xã hội tuân theo. Những văn bản quy định những nguyên tắc như vậy người ta gọi là văn bản quy phạm pháp luật, được nhà nước đảm bảo cho nó được thực hiện. Các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường cũng chính là những quy tắc xử sự chung nằm trong khuôn khổ pháp luật. Là một lĩnh vực trong hệ thống pháp luật bảo vệ Việt Nam, pháp luật bảo vệ môi trường xây dựng cũng có các vai trò của phap luật nói chung và cũng có những vai trò riêng của nó. Đó là pháp trong luật quản lí nhà nước đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường xây dựng là cơ sở pháp lí cho việc quy định cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lí nà nước đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường, là cơ sở pháp lí cho hoạt động thanh tra kiểm tra, giám sát, xử lí vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, và là cơ sở pháp lí cho công tác bảo vệ môi trường. Ở Việt Nam, trong bối cảnh các hoạt động xây dựng diễn ra ngày càng nhiều và gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng cho môi trường, pháp luật được ban hành nhằm điều chỉnh sự tác động của các chủ thể, giảm thiểu đến mức thấp nhất những tác hại gây ra cho môi trường. Pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng là một trong những công cụ hiệu quả trong hạn chế, loại trừ những ảnh hưởng xấu tới môi trường của hoạt động xây dựng hiện nay ở Việt Nam.

Pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng có những vai trò sau đây:

Thứ nhất, pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng là cơ sở để thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường đối với hoạt động xây dựng.

Thứ hai, pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng là công cụ để kiểm soát ô nhiễm môi trường, góp phần hạn chế và khắc phục ô nhiễm môi trường từ các hoạt động xây dựng.

Thứ ba, pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng giúp nâng cao ý thức, góp phần làm thay đổi nhận thức về bảo vệ môi trường của các chủ thể.

Thứ tư, pháp luật môi trường trong hoạt động xây dựng gắn kết các lợi ích kinh tế với lợi ích xã hội và lợi ích môi trường, góp phần đảm bảo cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Chương 2
THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI QUẬN HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.1. Thực trạng pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng

2.1.1. Trách nhiệm của các chủ thể trong hoạt động quy hoạch và thiết kế xây dựng

Quy hoạch xây dựng là bước khởi đầu của các hoạt động xây dựng. Nếu hoạt động quy hoạch làm không tốt, hàng loạt các vấn đề môi trường sẽ phát sinh, nguy cơ ô nhiễm môi trường và suy thoái tài nguyên là rất lớn.

Xét về tổng thể, việc quy hoạch xây dựng phải được tổ chức, sắp xếp không gian lãnh thổ trên cơ sở khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đất đai và các nguồn lực phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm lịch sử, kinh tế - xã hội, tiến bộ khoa học và công nghệ của đất nước trong từng giai đoạn phát triển. Yêu cầu này của hoạt động quy hoạch xây dựng chính nhằm kết hợp hài hòa giữa các yếu tố kinh tế, văn hóa, xã hội với môi trường, đảm bảo phát triển bền vững. Mục đích của phát triển bền vững trong hoạt động quy hoạch xây dựng là nhằm tạo lập được môi trường sống tiện nghi, an toàn và bền vững; thoả mãn các nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của nhân dân; bảo vệ môi trường, di sản văn hoá, bảo tồn di tích lịch sử - văn hoá, cảnh quan thiên nhiên, giữ gìn và phát triển bản sắc văn hoá dân tộc.

2.1.2. Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng vùng

Việc lập quy hoạch xây dựng vùng do người có thẩm quyền quyết định theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng vùng. Quy hoạch xây dựng vùng được lập cho các vùng có chức năng tổng hợp hoặc chuyên ngành gồm vùng trọng điểm, vùng liên tỉnh, vùng tỉnh, vùng liên huyện, vùng huyện, vùng công nghiệp, vùng đô thị lớn, vùng du lịch, nghỉ mát, vùng bảo vệ di sản cảnh quan thiên nhiên và các vùng khác do

người có thẩm quyền quyết định.

Tuỳ theo đặc điểm, quy mô của từng vùng, quy hoạch xây dựng vùng có những nội dung cơ bản như:

- Đánh giá hiện trạng về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; xác định các động lực phát triển vùng.

- Xác định hệ thống các đô thị, các điểm dân cư; các khu công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, du lịch; các khu vực bảo vệ di sản, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử văn hoá; các khu vực cấm xây dựng và các khu dự trữ phát triển.

- Xác định mạng lưới, vị trí, quy mô các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật mang tính chất vùng hoặc liên vùng.

- Dự báo tác động môi trường vùng và đề xuất biện pháp để giảm thiểu ảnh hưởng xấu đến môi trường trong đồ án quy hoạch xây dựng vùng…

Trong số những nội dung đó, liên quan đến việc bảo vệ môi trường, chủ thể lập quy hoạch xây dựng vùng cần chú trọng phân tích các tác động tổng quát và đề ra những giải pháp đồng bộ nhằm giảm thiểu các ảnh hưởng tiêu cực đối với môi trường.

2.1.3 Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng đô thị

Tuỳ theo đặc điểm, quy mô của từng đô thị, quy hoạch chung xây dựng đô thị bao gồm những nội dung có liên quan đến môi trường như: phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên và hiện trạng về kinh tế - xã hội; sử dụng đất đai; hiện trạng về xây dựng; cơ sở hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và vệ sinh môi trường đô thị, xác định tiềm năng, động lực hình thành và phát triển đô thị; tính chất, quy mô dân số, lao động và quy mô đất đai xây dựng đô thị; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cho các giai đoạn phát triển đô thị. Đặc biệt, chủ thể lập qui hoạch xây dựng đô thị cần tiến hành đánh giá môi trường và đề xuất biện pháp để giảm thiểu ảnh hưởng xấu đến môi trường trong đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị. Hoạt động đánh giá môi trường cần tuân theo qui định của pháp luật môi trường.

Theo quy định tại Luật quy hoạch đô thị 2009, một số yêu cầu đặt ra trong việc lập quy hoạch đô thị là phải bảo vệ môi trường, phòng ngừa hiểm họa ảnh hưởng đến cộng đồng, cải thiện cảnh quan, bảo tồn các di tích văn hóa, lịch sử và nét đặc trưng địa phương, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên,… Bên cạnh đó, quy hoạch đô thị cần đáp ứng nhu cầu sử dụng hạ tầng kỹ thuật gồm hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải… đảm bảo sự kết nối, thống nhất giữa các hệ

thống hạ tầng kỹ thuật trong đô thị và sự liên thông với các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp vùng và quốc tế.

Từ những quy định pháp luật về lập quy hoạch đô thị, các tổ chức tư vấn, cá nhân tham gia lập quy hoạch đô thị còn phải tuân thủ điều kiện năng lực thực hiện công việc chuyên môn, đó là:

- Tổ chức tư vấn, cá nhân tham gia lập quy hoạch đô thị phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn, cá nhân thiết kế quy hoạch xây dựng.

- Cá nhân thiết kế quy hoạch đô thị phải có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với công việc đảm nhận.

- Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm đồ án quy hoạch đô thị và cá nhân hành nghề độc lập thiết kế quy hoạch đô thị phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định.

- Năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch đô thị được xác định trên cơ sở năng lực hành nghề của các cá nhân trong tổ chức, kinh nghiệm, trình độ thiết bị và năng lực quản lý của tổ chức.

Pháp luật môi trường và pháp luật xây dựng còn có những quy định cụ thể về trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến bảo vệ môi trường trong việc lập quy hoạch đô thị.

Từ hoạt động lập quy hoạch xây dựng đô thị, chủ thể tiến hành *thiết kế xây dựng đô thị* cũng cần tuân theo các qui định của pháp luật.

2.1.4. Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn

Theo quy định về quy hoạch xây dựng, Uỷ ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chỉnh quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

Quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn được lập cho các điểm dân cư trung tâm xã và các điểm dân cư nông thôn tập trung, gọi chung là điểm dân cư nông thôn. Theo qui định của pháp luật, trước khi lập qui hoạch xây dựng cho từng điểm dân cư nông thôn phải tiến hành lập quy hoạch xây dựng mạng lưới các điểm dân cư nông thôn trong phạm vi ranh giới hành chính xã. Thời hạn lập quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn giai đoạn ngắn hạn là 05 năm, giai đoạn dài hạn là 10 năm đến 15 năm.

Các chủ thể lập qui hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn cần chú trọng những nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường như: Phân tích hiện trạng quy mô dân số, lao động, tình hình phát triển kinh tế - xã hội; dự báo dân số cho từng giai đoạn quy hoạch; phân tích hiện trạng sử dụng đất đai; dự báo quy mô sử dụng đất đai cho từng giai đoạn quy

hoạch; ….

2.1.5. Trách nhiệm bảo vệ môi trường của các chủ thể trong việc ký kết hợp đồng xây dựng

- Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn và thu dọn hiện trường; nước thải, chất thải rắn và các loại chất thải khác phải được thu gom xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường. Đối với những công trình xây dựng trong khu đô thị, phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định;

- Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường;

- Nhà thầu thi công xây dựng, chủ đầu tư phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.

- Người để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

- Các bên tham gia hợp đồng xây dựng phải tuân thủ các quy định hiện hành về phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.

2.1.6. Trách nhiệm của các chủ thể về bảo vệ môi trường trong hoạt động thiết kế, khảo sát và thi công xây dựng

Quy định về bảo vệ môi trường trong thiết kế công trình xây dựng:

Bản thân hoạt động thiết kế công trình xây dựng không tạo ra những tác động xấu đến môi trường. Tuy nhiên, việc thiết kế công trình xây dựng như thế nào có thể tạo ra tác động xấu tới môi trường khi công trình được xây dựng theo bản thiết kế và khi công trình xây dựng đi vào hoạt động. Do đó, Luật Xây dựng có những quy định về bảo vệ môi trường trong bản thiết kế xây dựng công trình. Tuy nhiên, các quy định này mới chỉ dừng lại ở những quy định chung như: Thiết kế xây dựng công trình phải bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn, các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường. Đối với công trình dân dụng và công trình công nghiệp còn phải bảo đảm an toàn cho người khi xảy ra sự cố, bảo đảm điều kiện an toàn, thuận lợi, hiệu quả cho hoạt động chữa cháy, cứu nạn, bảo đảm khoảng cách giữa các công trình, sử dụng các vật liệu, trang thiết bị chống cháy để hạn chế tác hại của đám cháy đối với các công trình lân cận và môi trường xung quanh, khai thác tối đa thuận lợi và hạn chế bất lợi của thiên nhiên nhằm bảo đảm tiết kiệm năng lượng. Phương án phòng, chống cháy, nổ, phương án sử dụng năng

lượng đạt hiệu suất cao, giải pháp bảo vệ môi trường phải là nội dung của thiết kế xây dựng công trình.

Một trong những vấn đề bảo vệ môi trường trong thiết kế xây dựng công trình chưa được pháp luật xây dựng và pháp luật bảo vệ môi trường giải quyết là vấn đề xử lý nước thải bồn cầu của các công trình xây dựng.

Quy định về bảo vệ môi trường trong khảo sát xây dựng

Thứ nhất, để thực hiện hoạt động khảo sát xây dựng, tổ chức cần đáp ứng một số các điều kiện cụ thể. Ngoài các điều kiện về bản thân hoạt động khảo sát xây dựng như phải có năng lực khảo sát xây dựng, chủ nhiệm khảo sát xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề, cá nhân tham gia phải có chuyên môn phù hợp với công việc được giao, thì chủ thể tiến hành hoạt động khảo sát xây dựng phải đáp ứng các điều kiện về môi trường như phải có máy móc, thiết bị phục vụ khảo sát xây dựng đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường theo điều 49 Luật Xây dựng 2014.

Thứ hai, chủ thể tiến hành hoạt động khảo sát xây dựng có các nghĩa vụ bảo vệ môi trường trong hoạt động khảo sát xây dựng. Trong quá trình tiến hành các hoạt động của mình, chủ thầu khảo sát xây dựng không được làm ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí, không được gây tiếng ồn quá giới hạn cho phép. Các chủ thể này cũng chỉ được phép chặt cây, hoa màu khi được các tổ chức, cá nhân quản lý hoặc sở hữu cây, hoa màu đó cho phép.

Thứ ba, sau khi tiến hành xong hoạt động khảo sát xây dựng, nhà thầu khảo sát xây dựng cần phục hồi lại hiện trường khảo sát xây dựng, nếu gây tổn hại cho môi trường thì phải tiến hành phục hồi môi trường, gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng

Thứ nhất, phải có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

Thứ hai, có nghĩa vụ kiểm tra biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

Thứ ba, phải bồi thường thiệt hại do những vi phạm về vệ sinh môi trường do mình gây ra trong quá trình thi công xây dựng và vận chuyển vật liệu xây dựng.

Thứ tư, trách nhiệm quản lí chất thải theo qui định của pháp luật.

2.1.7. Trách nhiệm của các chủ thể trong việc nghiệm thu công trình và di dời công trình xây dựng.

Kết thúc hoạt động xây dựng, các chủ thể cần có nghĩa vụ hoàn trả

lại trạng thái môi trường. Theo quy định của pháp luật, *việc nghiệm thu* hoàn thành các hạng mục công trình xây dựng hay công trình xây dựng đưa vào sử dụng phải dựa trên các căn cứ khác nhau, trong đó có liên quan đến môi trường như phải có văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phòng chống cháy nổ, an toàn môi trường hay an toàn vận hành theo quy định. Vì vậy, nội dung và trình tự nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình xây dựng là kiểm tra các văn bản chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về phòng chống cháy nổ, an toàn môi trường và an toàn vận hành.

Bên cạnh các quy định của pháp luật về nghiệm thu công trình xây dựng, pháp luật còn quy định trách nhiệm của các chủ thể trong việc di dời hoặc phá dỡ công trình xây dựng. Theo đó, việc di dời công trình từ vị trí này tới vị trí khác phải phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt, bảo đảm giữ nguyên kiến trúc và chất lượng của công trình.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng tại địa bàn quận Hải Châu

2.2.1. Những thành tựu đạt được

Thứ nhất, ban hành quy chế số 12 năm 2016 tăng cường quản lý và có giải pháp sử dụng tạm thời các lô đất trống bảo đảm vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị tại các công trình xây dựng.

Thứ hai, ban hành và thực hiện quy chế tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành hậu kiểm các cơ sở xây dựng đã được Uỷ ban nhân dân quận xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao.

Thứ ba, ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác triển khai, thực hiện việc quản lý và thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng.

Thứ tư, ban hành quyết định hành chính về việc nâng cao trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường xây dựng

Thứ năm, Ủy ban nhân dân cấp quận Hải Châu đã ban hành quy chế thực hiện Quyết định số 23/2010/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Quyết định 39/2014/QĐ-UBND Quy định về bảo vệ môi trường do thành phố Đà Nẵng ban hành, theo đó, gửi bản cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

2.2.2. Những tồn tại cần khắc phục

- Tình trạng ô nhiễm môi trường xây dựng vẫn còn xảy ra và có phản ánh của người dân, tập trung ở một số vấn đề chưa xử lý triệt để do

thẩm quyền của thành phố,…

- Sự phối hợp chưa chặt chẽ và đồng bộ giữa các cơ quan cấp thành phố và quận trong việc tổ chức thực hiện thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở xây dựng trên địa bàn quận, cũng như xử lý ô nhiễm chưa có sự trao đổi thông tin, và giám sát của địa phương…

- Đối với một số văn bản pháp quy, quy định mới về bảo vệ môi trường, địa phương vẫn còn lúng túng áp dụng trong thực tế do chưa được tập huấn, hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản này.

- Năng lực của cán bộ quản lý môi trường còn thiếu về số lượng, yếu về chuyên môn và kinh nghiệm.

- Việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong công tác bảo vệ môi trường đến cộng đồng dân cư trong phạm vi địa bàn quản lý cơ chế chưa rõ ràng, còn manh mún dưới dạng quy định quyết định quản lý chưa có văn bản quy phạm có hiệu lực cao.

** Các nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác áp dụng pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng tại địa bàn Quận Hải Châu:*

- Bộ máy quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường còn thiếu về số lượng, trình độ chuyên môn còn hạn chế.

- Hệ thống văn bản pháp luật mới chỉ quy định chung bảo vệ môi trường mà chưa có điều khoản và chế tài cụ thể buộc các cơ quan nhà nước, tập thể và cá nhân thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm bảo vệ môi trường.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp chưa đáp ứng đủ cho việc tổ chức thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường.

Chương 3
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HẢI CHÂU

3.1. Quan điểm và mục tiêu nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

3.1.1. Quan điểm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

- Xây dựng quận Hải Châu trở thành trung tâm đô thị của Đà

Nẵng.

- Huy động mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế, phát huy tối đa lợi thế về vị trí địa lý, nhân lực và kết cấu hạ tầng để phát triển với tốc độ nhanh, bền vững, hiệu quả và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại.

- Phát triển kinh tế xã hội gắn với bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng, cân bằng sinh thái, không làm tổn hại và suy thoái cảnh quan thiên nhiên, các tài nguyên thiên nhiên và nhân văn.

3.1.2. Mục tiêu nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

- Mục tiêu của quản lý môi trường trong hoạt động xây dựng là phát triển bền vững, nhằm đảm bảo giữ cân bằng giữa phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng.

- Mục tiêu cơ bản của bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng ở nước ta trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Hoàn chỉnh hệ thống văn bản pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng, ban hành các chính sách về phát triển kinh tế xã hội phải gắn liền với bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng, nghiêm chỉnh thi hành luật Bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trên địa bàn Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

3.2.1. Các giải pháp tổng thể

Sau hơn 10 năm thực hiện Đề án *"Xây dựng Đà Nẵng – Thành phố môi trường trong hoạt động xây dựng"* đến nay, tình hình ô nhiễm môi trường trong hoạt động xây dựng tại thành phố Đà Nẵng nói chung và quận Hải Châu nói riêng đã được cải thiện đáng kể so với giai đoạn trước, nhiều tiêu chí *"Thành phố môi trường trong hoạt động xây dựng"* đã đạt được.

Đặc biệt trong giai đoạn năm 2011 - 2017, lĩnh vực môi trường trong hoạt động xây dựng của quận Hải Châu đã được thành phố thừa nhận đạt được một số kết quả điển hình. Song trong thời gian đến, giai đoạn hoàn thành mục tiêu của đề án của thành phố đề ra và đáp ứng yêu cầu của khu đô thị thân thiện với môi trường trong hoạt động xây dựng, đòi hỏi sớm ban hành các giải pháp thực hiện một cách tổng thể về môi trường trong hoạt động xây dựng.

3.2.2. Các giải pháp đối với các vấn đề ưu tiên

** Giải pháp về quy hoạch*

- Xây dựng quy hoạch, chiến lược, kế hoạch về bảo vệ môi trường là giải pháp cốt lõi, cần ưu tiên thực hiện trong giai đoạn tới trên cơ sở gắn kết chặt chẽ với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của quận nhằm đảm bảo phát triển bền vững.

- Giải pháp về cơ cấu tổ chức quản lý môi trường trong hoạt động xây dựng.

- Giải pháp về thể chế, luật pháp liên quan lĩnh vực bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng

Trên cơ sở Luật Bảo vệ Môi trường trong hoạt động xây dựng năm 2014 và các văn bản dưới Luật, cần khẩn trương rà soát, bổ sung, sửa đổi và ban hành các bản dưới luật; tiếp tục kiến nghị rà soát, sửa đổi những quy định liên quan trong Luật Bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng năm 2014 phù hợp với thực tiễn của địa phương. Nhất là đẩy mạnh việc phân công, phân cấp nhưng tập trung và đi đôi với tăng cường năng lực, nhất là ở cấp cơ sở để phát huy vai trò của các phường.

Để nâng cao hiệu quả phối hợp quản lý môi trường trong hoạt động xây dựng liên ngành, ban hành quy chế phối hợp liên ngành giữa các đơn vị cấp thành phố với cấp quận, huyện. Cần có sự phối hợp đồng bộ và chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan liên quan khi tiến hành thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng đối với các cơ sở cũng như xử lý các điểm ô nhiễm môi trường trong hoạt động xây dựng phát sinh

Để đảm bảo cơ chế thực thi về chia sẽ thông tin môi trường trong hoạt động xây dựng, UBND thành phố cần ban hành cơ chế, quy định chia sẽ, quản lý hệ thống thông tin môi trường trong hoạt động xây dựng để các quận huyện có thể sử dụng,

- Giải pháp về tài chính, đầu tư cho bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng

- Giải pháp về hoạt động giám sát chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng

- *Các giải pháp về công nghệ*

Cơ chế khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ ít phát thải là cần thiết trong lộ trình xây dựng thành phố môi trường trong hoạt động xây dựng. Từng bước ứng dụng công nghệ sạch thay thế dần công nghiệp lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động xây dựng.Công nghệ xử lý nước thải đô thị trong thời gian tới cần quan tâm đầu tư xây dựng hiện đại. Đồng thời áp dụng các công nghệ xử lý chất thải tiên tiến trong hoạt động xử lý chất thải, đặc biệt là chất thải nguy hại.

3.3. Kiến nghị đối với Chính phủ và các Bộ ngành liên quan

Rà soát, ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn sau Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, đặc biệt các chính sách nhằm huy động, khuyết khích sự tham gia bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng của các thành phần trong xã hội.

Để tăng cường năng lực cho bộ máy quản lý nhà nước vê môi trường trong hoạt động xây dựng đến cấp cơ sở, đề nghị Bộ Nội vụ đề xuất Chính phủ bố trí 01 biên chế phụ trách công tác môi trường trong hoạt động xây dựng cấp phường, xã; Bộ Tài nguyên và Môi trường trong hoạt động xây dựng xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng, có cơ chế kết nối, chia sẻ với cơ quan quản lý môi trường trong hoạt động xây dựng cả nước, hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng và chất thải tập trung trong thời gian tới.

- *Yêu cầu đối với các Sở, Ban ngành, phường*

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý môi trường trong hoạt động xây dựng đến cấp phường, xã; phấn đấu không còn cán bộ kiêm nhiệm hoạt động quản lý môi trường trong hoạt động xây dựng.

Phải có chính sách đảm bảo hoàn tất đấu nối nước thải toàn bộ và đảm bảo xử lý chung đạt yêu cầu trong thời gian đến trên toàn địa bàn thành phố.

Tăng cường thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng trong thời gian đến.

Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tăng cường các điểm quan trắc, tầm suất và kinh phí thực hiện quan trắc môi trường trong hoạt động xây dựng. .

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng, giáo dục môi trường trong hoạt động xây dựng, làm cho ý thức bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng trở thành thói quen, đi sâu vào nếp sống của mọi tầng lớp trong xã hội.

KẾT LUẬN

Trong thời gian qua, trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước có nhiều biến động, cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu… đã ảnh hưởng đến tiến trình hội nhập của thành phố nói chung và quận Hải Châu nói riêng, nhưng với vị thế là quận trung tâm của thành phố, đô thị loại 1 của Việt Nam, quận Hải Châu đã có bước phát triển khá nhanh về kinh tế xã hội. Diện mạo của quận ngày càng khang trang, văn minh, sạch đẹp và đầy sức sống, thể hiện rõ bản chất của một quận năng cộng. Áp dụng các đề án về xây dựng và phát triển môi trường trong hoạt động xây dựng đặc biệt là đề án *"Xây dựng Đà Nẵng – Thành phố môi trường trong hoạt động xây dựng"* đã tạo nên những hướng phát triển sáng tạo của quận Hải Châu, với mục đích lớn nhất là phát triển kinh tế xã hội bền vững và phấn đấu cùng thành phố đạt được thành phố thân thiện môi trường trong hoạt động xây dựng, đảm bảo các yêu cầu về chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng.

Bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng là một nội dung quan trọng trong chiến lược và kế hoạch phát triển bền vững của mỗi địa phương. Nếu không đặt đúng vị trí của bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng thì không thể đạt được mục tiêu phát triển và từng bước nâng cao đời sống của nhân dân. Thực tế cho thấy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng là một nhân tố quan trọng đảm bảo cho việc sử dụng các nguồn tài nguyên một cách hợp lý và luôn giữ được môi trường trong hoạt động xây dựng ở trạng thái cân bằng.

Với mục tiêu *"Xây dựng Hải Châu – Quận môi trường trong hoạt động xây dựng"* vào năm 2020, chiến lược bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng của quận là bộ phận cấu thành không thể tách rời của chiến lượt phát triển kinh tế xã hội, là cơ sở quan trọng bảo đảm phát triển kinh tế bền vững.

Trong những năm qua chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng của quận Hải Châu nói riêng và thành phố nói chung cũng chịu những sức ép do quá trình phát triển kinh tế xã hội của thành phố Đà Nẵng, việc phát triển đô thị và mở rộng không gian của quận làm ô nhiễm môi trường trong hoạt động xây dựng không khí cục bộ, quy hoạch và phát triển du lịch có nhiều điểm chưa hợp lý ảnh hưởng đến chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng nước và đa dạng sinh học dưới nước.

Tuy nhiên dưới sự quản lý chặt chẽ của các cấp nên chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng của quận đã được giữ vững và có

những bước cải thiện đáng kể so với trước đây. Việc quản lý chất thải rắn của quận khá tốt góp phần xây dựng Đà Nẵng trở thành một trong những thành phố sạch nhất trong cả nước. Cơ sở hạ tầng giao thông và hệ thống thoát nước đã được hoàn thiện theo hướng hiện đại, tình trạng nước thải chưa được xử lý thải ra môi trường trong hoạt động xây dựng đã được hạn chế, ô nhiễm tại các hồ cũng được giảm đáng kể. Nhận thức chung về môi trường trong hoạt động xây dựng của người dân quận Hải Châu được nâng cao, người dân đã tự nguyện và tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tại các cộng đồng dân cư, từ đó bỏ các thoái quen ảnh hưởng xấu đến môi trường trong hoạt động xây dựng.

Công tác đào tạo năng cao trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý môi trường trong hoạt động xây dựng đã được chú trọng thông qua việc mở các lớp đào tạo, tập huấn các kỹ năng chuyên môn…Công tác tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về môi trường trong hoạt động xây dựng đã và đang hoạt động có nề nếp. Bộ máy quản lý từ cấp quận đến các phường đã hoạt động đảm bảo theo quy định và trách nhiệm đã được phân cấp.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác bảo vệ môi trường ở quận Hải Châu vẫn còn nhiều tồn tại: Chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng không khí có cải thiện hơn so với trước đây, tuy nhiên với dự báo dân số tiếp tục tăng, mở rộng và phát triển đô thị, dịch vụ thương mại là hướng chủ đạo cũng sẽ là áp lực lên môi trường trong hoạt động xây dựng không khí trên địa bàn quận. Tiêu chí cây xanh đô thị đạt yêu cầu so với mục tiêu mà thành phố đề ra nhưng vẫn chưa mang tính bên vững nên quận đã chú trọng đầu tư.

Từ những tình hình thực tế, dựa vào định hướng phát triển kinh tế xã hội trong thời gian đến, xin đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về môi trường trong hoạt động xây dựng, từ đó nâng cao chất lượng môi trường trong hoạt động xây dựng tại thành phố Đà Nẵng nói chung và quận Hải Châu nói riêng, góp phần trong việc *"Xây dựng Đà Nẵng – Thành phố Môi trường trong hoạt động xây dựng"* thành công./.